TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2018/HS-PT
Ngày 28 - 9 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Thanh Hải.

Các Thẩm phán: Ông Phạm Hùng Long và ông Nguyễn Đức Thuỷ.

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Nguyễn Thị Huyền Dung - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2018, tại Trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Hà Nam mở phiên toà xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 76/2018/TLPT-HS ngày 05 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo Trần Tuấn A, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 58/2018/HS-ST ngày 25 tháng 7 năm 2018 của Toà án nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

Bị cáo có kháng cáo: **Trần Tuấn A** (Tên gọi khác là T), sinh năm 1991; nơi cư trú: Xóm H, thôn L, xã T, huyện P, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Phạm Văn T và bà Trần Thị N; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ ngày 27/4/2018, chuyển tạm giam ngày 03/5/2018 cho đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt.

** Người bị hại không có kháng cáo:* Bà Trần Thị B (sư Thích Đàm B), sinh năm 1966; hiện đang là sư trụ trì chùa thôn Đ, xã Y, huyện D, tỉnh Hà Nam; có mặt.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo:*

- Bà Trần Thị C, sinh năm 1961; địa chỉ: Xóm H, thôn L, xã T, huyện P, tỉnh Nam Định; có mặt.

- Chị Nguyễn Thị Thanh L, sinh năm 1978; địa chỉ: Thôn G, xã S, huyện D, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

- Anh Nguyễn Mạnh Q (tức M), sinh năm 1993; địa chỉ: đường V, phường K, thành phố N, tỉnh Hưng Yên; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 15 phút ngày 20/4/2018, Trần Tuấn A mang theo một con dao gấp, loại dao một lưỡi, lưỡi dao nhọn bằng kim loại màu trắng kích thước (7x1,5)cm, chuôi dao bằng nhựa màu nâu kích thước (9x1,5)cm trèo tường rào vào chùa thôn Đ, xã Y, huyện D, tỉnh Hà Nam để trộm cắp tài sản. Khi vào bên trong khuôn viên chùa, thấy các cửa phía trước của dãy nhà khách và nơi ở của sư trụ trì đều khóa, Tuấn A đi vòng ra phía sau dãy nhà, dùng dao mang theo cậy cửa thông gió bằng nhôm kính rồi chui vào bên trong. Khi vào đến phòng ngủ của sư Thích Đàm B thì thấy sư B đang ngủ, ti vi vẫn đang mở. Trong lúc Tuấn A đang lục tìm tài sản nhưng chưa lấy được gì thì sư B tỉnh dậy phát hiện và hô hoán. Ngay lập tức, Tuấn A lao lên giường và dí dao vào cổ sư B đe dọa: "Nếu không muốn chết thì im, tiền để đâu" sư B nói: "Không có tiền, tiền tôi gửi hết đầu làng rồi". Tuấn A tiếp tục hỏi: "Có điện thoại không, điện thoại ở đâu", sư B đáp: "Không có điện thoại". Sư B giằng co, chống lại. Tuấn A dùng dây sạc điện thoại Nokia ở trong phòng, trói hai tay sư về phía trước, sau đó lấy khăn mặt ở trong phòng nhét vào miệng để sư không kêu được. Tuấn A lục tìm tài sản và lấy được 01 chiếc điện thoại cảm ứng OPPO A57; 01 chiếc điện thoại Nokia 1280 và tháo sim của cả 02 chiếc điện thoại, bỏ chiếc điện thoại Nokia 1280 vào chậu nước trong nhà tắm. Trong lúc Tuấn A đang lục tài sản thì sư B cắn đứt dây trói. Tuấn A tiếp tục dùng dây điện loại 220v và dây sạc điện thoại Nokia trói chặt tay, chân sư B rồi lục tìm tài sản. Khoảng 30 phút sau, sư B nói với Tuấn A muốn đi vệ sinh. Tuấn A cầm tay sư đang bị trói lôi vào nhà vệ sinh, khi sư định hô lên, Tuấn A dùng tay trái bịt miệng thì bị sư cắn vào ngón cái bàn tay trái Tuấn A làm chảy máu. Sau đó, Tuấn A để nhà sư ngồi trên giường ở gian phòng khách. Thấy sư cọ quậy tay chân làm lỏng dây trói, Tuấn A lôi sư B vào trong gian buồng ngủ ấn vào tủ gỗ nhưng không được. Tuấn A tiếp tục trói tay chân vòng qua miệng sư rồi quấn dây điện vào hai chiếc chân bàn trong phòng ngủ và lục tìm được 01 ví giả da trong đó có 650.000đ, 01 thẻ căn cước công dân, 01 chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe, 02 chùm chìa khóa, 01 giấy chứng điệp của Giáo hội Phật giáo Việt Nam, 01 giấy chứng nhận tăng ni đều mang tên sư Thích Đàm B (Trần Thị B); 01 laptop (máy tính xách tay) nhãn hiệu HP màu xám, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A57 (chiếc điện thoại lúc trước đã tháo sim), 01 túi đựng laptop. Tuấn A cho hết tất cả các tài sản nói trên vào túi đựng laptop đeo lên người rồi đi ra đường Quốc lộ 38B, bắt xe taxi đi sang thành phố N gặp bạn là Nguyễn Mạnh Q (tên gọi khác Trúc M) trú tại đường V, thành phố N. Tuấn A và anh Q uống rượu đến khoảng hơn 02 giờ ngày 21/4/2018 thì Tuấn A gửi anh Q chiếc laptop, 01 bộ nạp được để trong túi đựng máy tính rồi thuê xe taxi về nhà mẹ nuôi Nguyễn Thị Thanh L ở xã S, huyện D ngủ.

Sau khi Tuấn A bỏ đi, sư Thích Đàm B đã gỡ được dây trói rồi hô hoán, gọi nhân dân xung quanh chùa đến giúp đỡ và trình báo cơ quan Công an.

Ngày 21/4/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Duy Tiên đã tiến hành xem xét dấu vết trên thân thể của bị hại đã xác định có các vết bầm tím, vết in hằn màu đỏ; ngoài ra không còn thương tích nào khác.

Ngày 27/4/2018, Trần Tuấn A bị Công an huyện Duy Tiên bắt giữ.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Duy Tiên đã thu giữ vật chứng bao gồm: Thu giữ của bị cáo Trần Tuấn A 01 chiếc điện thoại OPPO A57; Thu giữ tại chùa Đ: 01 chiếc điện thoại di động Nokia 1280, 1 sim Viettel và 01 sim Vinaphone đã bị cắt, 01 khăn mặt bằng vải hồng, 01 túi nilon màu trắng xanh, 01 ốp điện thoại dẻo màu nâu trắng, 01 dây điện màu vàng dài 4,1m, 01 dây điện màu đen dài 26cm; Thu giữ tại nhà Nguyễn Mạnh Q: 01 máy tính xách tay nhãn hiệu HP 8460p, 01 bộ sạc của máy tính xách tay, 01 túi đựng máy tính màu đen, 01 đôi dép tông màu đen, 01 áo phông cộc tay mày trắng; Thu giữ tại nhà bà Nguyễn Thị Thanh L: 01 chiếc vali kéo màu nâu cà phê bên trong có 02 dao gấp loại lưỡi nhọn, 01 khẩu trang kẻ sọc và các đồ tư trang, các giấy tờ khác của Trần Tuấn A.

Đối với số tiền 650.000đ Tuấn A đã tiêu xài hết; 02 chùm chìa khóa trên đường ra Quốc lộ 38B Tuấn A đã vứt xuống mương nước thuộc thôn Đ, xã Y, huyện D. Chiếc ví bên trong có các giấy tờ của sư B, Tuấn A đốt cháy hết vào buổi sáng ngày 21/4/2018 tại thôn G, xã S, huyện D. Cơ quan CSĐT Công an huyện Duy Tiên đã truy tìm những đồ vật tài sản trên nhưng không thấy.

Kết luận về việc định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 14/KL-HĐ ngày 02/5/2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện Duy Tiên: "01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A57 đã qua sử dụng trị giá 2.000.000đ, 01 máy tính xách tay nhãn hiệu HP 8460p màu xám đã qua sử dụng trị giá 3.500.000đ, 01 điện thoại di động 1280 màu đen đã qua sử dung trị giá 150.000đ, 01 ví giả da màu đen đã qua sử dụng trị giá 20.000đ, 02 chùm chìa khóa Việt Tiệp đã qua sử dụng trị giá 4.000đ. Tổng trị giá tài sản là 5.674.000đ ".

Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại là sư Thích Đàm B những tài sản gồm: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A57, 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu HP 8460P màu xám bạc, 01 chiếc điện thoại di động Nokia 1280 bên trong lắp 01 sim Viettel bị cắt, 01 sim Viettel và 01 sim Vinaphone đều bị cắt, 01 khăn mặt bằng vải màu hồng, 01 túi vải màu đen dạng túi đựng laptop, 01 ốp điện thoại bằng nhựa dẻo màu nâu trắng; 01 túi nilon màu trắng xanh. Sư Thích Đàm B nhận số tài sản trên đồng thời yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí đi lại và chi phí để làm lại toàn bộ giấy tờ mà bị cáo đã đốt là 15.000.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo đã tác động mẹ đẻ là Trần Thị C bồi thường sư Thích Đàm B số tiền 2.000.000đ để khắc phục hậu quả về tài sản sư bị thiệt hại. Do bị thương tích không đáng kể nên sư B không yêu cầu Tuấn A bồi thường.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 58/2018/HS-ST ngày 25/7/2018 của Toà án nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Trần

Tuấn A phạm tội "Cướp tài sản"; Áp dụng: điểm d khoản 2 Điều 168; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt Trần Tuấn A 09 (Chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/4/2018.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Trong thời hạn luật định, ngày 06/8/2018 bị cáo Trần Tuấn A có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên toà, bị cáo Tuấn A giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Trần Tuấn A, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 58/2018/HS-ST ngày 25/7/2018 của Toà án nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo Trần Tuấn A khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản án sơ thẩm. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và phù hợp với vật chứng thu giữ cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ 15 phút, ngày 20/4/2018, tại chùa thôn Đ, xã Y, huyện D, tỉnh Hà Nam, Trần Tuấn A đã dùng dao gấp, loại dao một lưỡi, lưỡi dao nhọn bằng kim loại màu trắng kích thước (7x1,5)cm, chuôi dao bằng nhựa màu nâu kích thước (9x1,5)cm khống chế và dùng dây trói sư Thích Đàm B (tên thật là Trần Thị B), chiếm đoạt của bà B: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A57; 01 máy tính xách tay nhãn hiệu HP 8460P, 01 điện thoại di động 1280 màu đen, 01 ví giả da màu đen trong ví có 650.000đ và 02 chùm chìa khóa Việt Tiệp. Toàn bộ tài sản trên có tổng giá trị là 6.324.000 đồng.

Con dao mà Trần Tuấn A sử dụng khống chế bà B là vũ khí thô sơ nên hành vi nêu trên của bị cáo Trần Tuấn A đã phạm vào tội "Cướp tài sản" theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Trần Tuấn A, Hội đồng xét xử nhận thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe và quyền sở hữu tài sản của người khác, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương, gây bức xúc, lo lắng trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung. Cấp sơ thẩm đã đánh giá toàn diện vụ án, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng là "Người phạm tội tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả" và "Thành khẩn khai báo" để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, quyết định xử phạt bị cáo 09 năm tù là phù hợp, không nặng.

Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không đưa ra được tình tiết giảm nhẹ nào mới và Hội đồng xét xử xét thấy ngoài những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà cấp sơ thẩm đã áp dụng thì bị cáo không được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ nào nữa. Vì vậy không có căn cứ để xem xét giảm hình phạt cho bị cáo. Do đó kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận.

[4] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị cấp phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Tuấn A, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 58/2018/HS-ST ngày 25/7/2018 của Toà án nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015: Tuyên bố bị cáo Trần Tuấn A phạm tội "Cướp tài sản". Xử phạt bị cáo Trần Tuấn A 09 (Chín) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 27/4/2018.

2. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Trần Tuấn A phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Thanh Hải

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Phòng KTNV&THA TA tỉnh;
- TAND huyện Duy Tiên;
- Chi cục THADS huyện Duy Tiên;
- VKSND huyện Duy Tiên;
- Công an huyện Duy Tiên;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.